

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HAI BÀ TRUNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 291/2020/HSST  
Ngày: 29/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Tòa án nhân dân quận P, thành phố HN**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Hà*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Mạnh H

2. Bà Nguyễn Thị C

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lài- Thư ký Tòa án nhân dân quận P, thành phố HN.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận P** tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận P, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 171/2020/HSST ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Anh T** sinh năm 1996; HKTT: Số 78 tổ 5 phường O, quận P, thành phố HN; Nơi ở: Tổ 12, phường U, quận U, thành phố HN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: tự do; Văn hóa: 6/12; Con ông: Nguyễn Anh Y; Con bà: Đoàn Thanh M; Tiền án, tiền sự: không

Danh chỉ bản số 222 ngày 27/4/2020 do Công an quận P lập; hiện đang bị tạm giam.

Có mặt tại phiên tòa

**\* Người bị hại:**

Anh Nguyễn Minh R, sinh năm 1984

HKTT: Số 129 E, phường Q, quận A, thành phố HN.

Vắng mặt tại phiên tòa

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án quá trình điều tra, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 15 giờ 30 ngày 21/10/2019, Nguyễn Anh T đi bộ đến khu vực trước cổng trường Tiểu học D, P.D, P, HN thì nhìn thấy 01 xe máy Honda Wave màu tím đỏ đen BKS: 29X6 – 14XX, của anh Nguyễn Minh R dựng ở sát tường của Trường Tiểu học D và không có ai trông giữ. Lúc này, T nhìn thấy ở đối diện chỗ dựng xe máy có một bàn bán nước không có ai trông. T mở ngăn kéo bàn nước thì thấy 01 chiếc kéo bằng kim loại, T dùng tay phải cầm kéo và mở ổ khóa xe máy, T cắt dây điện ở phía đầu xe. Sau khi mở khóa xe máy xong, T cắt chiếc kéo vào ngăn bàn bán nước và điều khiển xe máy vừa lấy trộm được đến khu vực B – phường G - P - HN để tại đó để tìm chỗ bán lấy tiền tiêu xài. Tại đây, Tú tháo BKS xe máy ra và vứt đi. Sau đó, T về nhà của anh họ T là anh Nguyễn Mạnh K (sinh năm: 1993, nơi cư trú: 37 B, G, P, HN) lấy 02 con dao để sử dụng và đi về khu vực cổng trường tiểu học D thì bị cơ quan công an kiểm tra, đưa về trụ sở làm việc.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 chiếc xe máy 01 xe máy Honda Wave màu tím đỏ đen BKS: 29X6 – 14XX, trong cốp xe có 01 ví màu nâu đã qua sử dụng, trong ví có 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh R; 01 chiếc kéo bằng kim loại; 01 con dao dài khoảng 60cm, tay cầm bằng gỗ màu nâu đen và 01 con dao dài khoảng 60cm, tay cầm bằng gỗ màu vàng.

Ngày 21.10.2019, bị hại là anh Nguyễn Minh R có đơn trình báo đến cơ quan Công an.

Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Anh T khai nhận hành vi phạm tội như trên: Do không có nghề nghiệp nên T đi lang thang để xem có ai sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Cơ quan Điều tra đã trưng cầu định giá đối với 01 chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29X6 – 14XX mà T trộm cắp được. Ngày 24.12.2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận P có Kết luận định giá số 167/KL-HĐ ĐGTS, kết luận: Chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29X6 – 14XX đã qua sử dụng trị giá: 6.000.000đ.

Tiến hành dẫn giải, Nguyễn Anh T đã chỉ được vị trí lấy trộm xe máy BKS: 29X6-14XX là tại sát tường của trường tiểu học D và vị trí lấy chiếc kéo để phá ổ khóa xe là trong ngăn kéo của bàn bán nước ở đối diện cổng trường tiểu học D. Nguyễn Anh T đã chỉ được vị trí để xe máy sau khi trộm cắp là cạnh số nhà số 9 ngõ 37 B, G, P, Hà Nội. Tại vị trí T chỉ nơi vứt biển số xe thì không thu được biển số của chiếc xe mà T trộm cắp mà thu được 01 BKS 29C1-457.08.

Tiến hành xác minh BKS 29C1-457.08, thì chiếc xe máy mang BKS 29C1-45XXX có đăng ký xe mang tên Phạm Tùng L (SN: 1994, HKTT: Số 11 ngõ 823 đường Z, X, C, HN), anh L mua chiếc xe máy có BKS trên và đăng ký năm 2015 đến khoảng tháng 3.2016 thì anh L bán chiếc xe trên cho 01 người không quen biết. Qua tra cứu, chiếc xe máy mang BKS trên không phải xe máy vật chứng.

Ngày 04.3.2020, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận P ra Quyết định xử lý vật chứng số 28, trả lại anh Nguyễn Minh R 01 xe Honda Wave BKS: 29X6 – 14XX và 01 chiếc ví màu nâu bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên anh Triết, anh R đã nhận lại tài sản và yêu cầu T bồi thường 1.500.000đ là tiền để anh Triết làm lại BKS và sửa lại ổ khoá xe.

Tại bản cáo trạng số 168/CT/VKS-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận P, thành phố HN truy tố Nguyễn Anh T về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận P, thành phố HN phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 9 đến 12 tháng tù, tịch thu tiêu hủy 01 kéo dài khoảng 20cm; 01 BKS xe máy 29C1-45XXX; 02 con dao dài khoảng 60cm.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại đã được tổng đạt hợp lệ, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, không có yêu cầu gì về phần dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận P, thành phố HN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận P, thành phố HN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 ngày 21/10/2019, tại trước cổng trường Tiểu học D, phường D, quận P, thành phố HN, Nguyễn Anh T có hành vi trộm cắp 01 xe máy Honda Wave BKS: 29X6-14XX đã qua sử dụng trị giá 6.000.000 đồng của anh Nguyễn Minh R.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an. Viện kiểm sát nhân dân quận P truy tố các bị cáo về Tội trộm cắp tài sản theo điều khoản truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Khi Tòa án đã giao gửi quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị cáo đều không chấp hành, vắng mặt tại phiên tòa không có lý

do, gây khó khăn trong quá trình đưa vụ án ra xét xử. Tòa án đã ra quyết định bắt, tạm giam bị cáo để đảm bảo việc giải quyết vụ án. Vì vậy phải có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng: không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”; Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại:

Người bị hại đã nhận lại tài sản. Tại cơ quan điều tra, người bị hại yêu cầu bồi thường 1.500.000 đồng để làm lại BKS và ổ khóa, nhưng quá trình chuẩn bị xét xử, người bị hại không yêu cầu bồi thường nữa nên Tòa không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm “Tội trộm cắp tài sản”**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt: Nguyễn Anh T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 24/9/2020.**

**Về án phí:**

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai

**TM.Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Viện kiểm sát quận P
- Công an quận P;
- Lưu hồ sơ

**Lương Thị Thu Hà**